

Số: 60/2024/QĐST-HNGĐ

Nam Từ Liêm, ngày 05 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 149, Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều Điều 55, Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 50/2024/TLST-VHNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2024, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:*

+ **Anh Nguyễn Phú Q, sinh năm 1987;**

+ **Chị Nguyễn Thị Mai H, sinh năm 1987;**

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố P, phường T, quận N, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tình cảm: Anh Nguyễn Phú Q và chị Nguyễn Thị Mai H chung sống với nhau thường xuyên mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, cuộc sống vợ chồng, dẫn đến mâu thuẫn kéo dài không có biện pháp hòa giải đoàn tụ được với nhau. Nay anh Q, chị H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

Nhận thấy hôn nhân của anh Nguyễn Phú Q và chị Nguyễn Thị Mai H kết hôn và đăng ký ngày 03/10/2007, tại UBND xã T (nay là phường T, quận N, Hà Nội), là hôn nhân hợp pháp. Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Q, chị H là phù hợp với quy định pháp luật.

[2] Về con chung: Anh Q, chị H có 03 con chung là Nguyễn Phú Q1, sinh ngày 28/10/2007; Nguyễn Phú Q2, sinh ngày 30/3/2012; Nguyễn Dương Bách D, sinh ngày 06/6/2017. Ly hôn anh Q, chị H thỏa thuận giao con chung là cháu Nguyễn Phú Q1, Nguyễn Phú Q2 cho anh Q trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; Giao cháu Nguyễn Dương Bách D cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Q, chị H tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung và công nợ chung: Anh Q, chị H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí Việc hôn nhân gia đình: Chị H tự nguyện chịu án và nộp cả án, lệ phí giải quyết Việc hôn nhân gia đình.

Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải và biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 25 tháng 01 năm 2024, là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Phú Q và chị Nguyễn Thị Mai H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Phú Q là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung là cháu Nguyễn Phú Q1, sinh ngày 28/10/2007 và cháu Nguyễn Phú Q2, sinh ngày 30/3/2012. Chị Nguyễn Thị Mai H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung là cháu Nguyễn Dương Bách D, sinh ngày 06/6/2017.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Q, chị H tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Q, chị H có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Anh Q, chị H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2/ Về án, lệ phí: Chị H tự nguyện chịu và nộp cả 300.000đồng án, lệ phí Việc ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) chị đã nộp tại biên lai số: 0009328, ngày 26/01/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, nay chuyển thành lệ phí. Chị H đã nộp đủ.

3/ Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tp Hà Nội;
- VKSND Tp Hà Nội;
- VKS ND quận Nam Từ Liêm;
- UBND phường Tây Mỗ, Q. Nam Từ Liêm, HN.
(Số:94; Quyển số 01/2007).
- Chi cục THADS quận Nam Từ Liêm;
- Các đương sự
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Nhâm